

GIẤY ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI THÔNG TIN APPLICATION FOR CHANGING INFORMATION

Số: ____/____/____ (Số: CIF/Năm/Mã Đơn vị)

Kính gửi: Ngân hàng TMCP Nam Á – TTKD/CN/PGD:.....

To: Nam A Bank – Business center/Branch/Transaction office

Tên tổ chức/ Organization's name:

Mã Khách hàng / CIF:

Chúng tôi đề nghị thay đổi một số thông tin sau / We hereby request the bank to change some information as follows:

☐ THAY ĐỔI THÔNG TIN TỔ CHỨC (CHỦ TÀI KHOẢN)/ CHANGE OF THE ORGANIZATION'S INFORMATION (ACCOUNT HOLDER)			
☐	Tên tổ chức/Organization's name		
☐	Tên nước ngoài/Foreign name		
☐	Tên viết tắt/Short name		
☐	Giấy ĐKDN/GPĐT/GPTL/ Business registration certificate/ Investment licenses/Establishment license no.		
☐	Mã số thuế/Tax code		
☐	Địa chỉ trụ sở chính/ Headquarters address		
☐	Địa chỉ giao dịch/Transaction address		
☐	Địa chỉ email/Email		
☐	Điện thoại/Telephone no.		
☐	Số Fax/ Fax no.		
☐	Thông tin người đại diện hợp pháp / Lawful representative ☐ Đăng ký/ Register authorization Họ và tên/ Full name Chức vụ/ Position..... Ngày sinh: Quốc tịch: Date of birth Nationality CMND/TCC/HC/ ID card/PP no..... Ngày cấp/ Issue date: Nơi cấp/ Issue place: Địa chỉ thường trú/ Permanent address: Địa chỉ liên lạc/ Contact address: Điện thoại/ Telephone no.: ĐTDD/ Mobile no.:		

		Địa chỉ email/ <i>Email</i>..... (Dành cho người nước ngoài/<i>For foreigner</i>) ☐ Cư trú/ <i>Resident</i> ☐ Không cư trú/ <i>Non resident</i> Thị thực/ <i>Visa no.</i>: Ngày hết hiệu lực/ <i>Expiry date</i>: Theo văn bản ủy quyền số/ <i>Power of attorney no.</i>: Ngày/<i>Date</i>.....của/ <i>of</i>..... <table border="1" data-bbox="639 421 1481 707"> <tr> <th colspan="2">Mẫu chữ ký/<i>Specimen signature</i></th> </tr> <tr> <td>Chữ ký 1/<i>Signature 1</i></td> <td>Chữ ký 2/<i>Signature 2</i></td> </tr> <tr> <td> </td> <td> </td> </tr> </table>	Mẫu chữ ký/ <i>Specimen signature</i>		Chữ ký 1/ <i>Signature 1</i>	Chữ ký 2/ <i>Signature 2</i>		
Mẫu chữ ký/ <i>Specimen signature</i>								
Chữ ký 1/ <i>Signature 1</i>	Chữ ký 2/ <i>Signature 2</i>							
☐	Thông tin người đại diện hợp pháp / <i>Lawful representative</i>	☐ Đăng ký/ <i>Register</i> ☐ Thay đổi/ <i>Amend</i> ☐ Chấm dứt ủy quyền/ <i>Cancel the authorization</i> Họ và tên/ <i>Full name</i>:..... Chức vụ/ <i>Position</i>: Ngày sinh: Quốc tịch: <i>Date of birth</i> <i>Nationality</i> CMND/TCC/HC/ <i>ID card/PP no.</i>..... Ngày cấp/ <i>Issue date</i>: Nơi cấp/ <i>Issue place</i>: Địa chỉ thường trú/ <i>Permanent address</i>: Địa chỉ liên lạc/ <i>Contact address</i>: Điện thoại/ <i>Telephone no.</i>: ĐTDD/ <i>Mobile no.</i>: Địa chỉ email/ <i>Email</i>..... (Dành cho người nước ngoài/<i>For foreigner</i>) ☐ Cư trú/ <i>Resident</i> ☐ Không cư trú/ <i>Non resident</i> Thị thực/ <i>Visa no.</i>: Ngày hết hiệu lực/ <i>Expiry date</i>: Theo văn bản ủy quyền số/ <i>Power of attorney no.</i>: Ngày/<i>Date</i>.....của/ <i>of</i>..... <table border="1" data-bbox="639 1747 1481 2069"> <tr> <th colspan="2">Mẫu chữ ký/<i>Specimen signature</i></th> </tr> <tr> <td>Chữ ký 1/<i>Signature 1</i></td> <td>Chữ ký 2/<i>Signature 2</i></td> </tr> <tr> <td> </td> <td> </td> </tr> </table>	Mẫu chữ ký/ <i>Specimen signature</i>		Chữ ký 1/ <i>Signature 1</i>	Chữ ký 2/ <i>Signature 2</i>		
Mẫu chữ ký/ <i>Specimen signature</i>								
Chữ ký 1/ <i>Signature 1</i>	Chữ ký 2/ <i>Signature 2</i>							

☐	Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán/ Chief accountant/Person in charge of accounting ☐ Kế toán trưởng/ Chief accountant ☐ Người phụ trách kế toán/ Person in charge of accounting Theo văn bản ủy quyền số/ Power of attorney no.: Ngày/Date..... của/ of.....	☐ Đăng ký/ quyền/ Register authorization ☐ Thay đổi/ Amend ☐ Chấm dứt ủy Cancell the Họ và tên/ Full name Chức vụ/ Position..... Ngày sinh: Quốc tịch: Date of birth Nationality CMND/TCC/HC/ ID card/PP no..... Ngày cấp/ Issue date: Nơi cấp/ Issue place: Địa chỉ thường trú/ Permanent address: Địa chỉ liên lạc/ Contact address: Điện thoại/ Telephone no.: ĐTDD/ Mobile no.: Địa chỉ email/ Email..... (Dành cho người nước ngoài/For foreigner) ☐ Cư trú/ Resident ☐ Không cư trú/ Non resident Thị thực/ Visa no.: Ngày hết hiệu lực/ Expiry date: Theo văn bản ủy quyền số/ Power of attorney no.: Ngày/Date.....của/ of..... <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <th colspan="2" style="text-align: left; padding: 5px;">Mẫu chữ ký/Specimen signature</th> </tr> <tr> <td style="width: 50%; height: 80px; vertical-align: bottom; text-align: center; padding: 5px;">Chữ ký 1/Signature 1</td> <td style="width: 50%; height: 80px; vertical-align: bottom; text-align: center; padding: 5px;">Chữ ký 2/Signature 2</td> </tr> </table>	Mẫu chữ ký/Specimen signature		Chữ ký 1/Signature 1	Chữ ký 2/Signature 2
Mẫu chữ ký/Specimen signature						
Chữ ký 1/Signature 1	Chữ ký 2/Signature 2					
☐	Mẫu dấu/ Specimen seal	<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 50%; height: 100px; vertical-align: bottom; text-align: center; padding: 5px;">Mẫu dấu 1/ Specimen seal 1</td> <td style="width: 50%; height: 100px; vertical-align: bottom; text-align: center; padding: 5px;">Mẫu dấu 2/ Specimen seal 2</td> </tr> </table>	Mẫu dấu 1/ Specimen seal 1	Mẫu dấu 2/ Specimen seal 2		
Mẫu dấu 1/ Specimen seal 1	Mẫu dấu 2/ Specimen seal 2					

☐ THAY ĐỔI THÔNG TIN TÀI KHOẢN THANH TOÁN/ CHANGE OF THE CURRENT ACCOUNT'S INFORMATION	
Số tài khoản/ Account no.: Mở tại/ At: Loại tiền/ Type of currency:	
☐ Thay đổi nhận sao kê tài khoản/ Account Statement receiving	☐ Nhận tại Nam A Bank/ At Nam A Bank Chu kỳ nhận/ Period: ☐ 10 ngày/Every 10 days ☐ Hàng tháng/Every month ☐ Khác/Other: ☐ Nhận qua bưu điện/ Via mail

☐ THAY ĐỔI/BỔ SUNG ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ/ CHANGE OF EBANKING SERVICE							
☐ Dịch vụ SMS banking/ SMS Banking service ☐ Đăng ký dịch vụ/ Register service ☐ Đăng ký thêm số điện thoại/ Register phone no. ☐ Thay đổi số điện thoại/ Amend phone no. ☐ Khóa dịch vụ /Lock service ☐ Mở khóa dịch vụ/ Unlock service ☐ Hủy dịch vụ/ Cancel service <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; margin-top: 5px;"> <tr> <td style="width: 50%; padding: 2px;">Số ĐTDĐ/Mobile no. 01st:</td> <td style="width: 50%; padding: 2px;">Số tài khoản/ Account no.:</td> </tr> <tr> <td style="padding: 2px;">Số ĐTDĐ/Mobile no. 02 nd:</td> <td style="padding: 2px;">Số tài khoản/ Account no.:</td> </tr> </table> Lưu ý: SMS Banking dành cho tổ chức chỉ nhận tin nhắn thay đổi số dư, không thực hiện được giao dịch tài chính/SMS Banking for Corporate is supposed to receive alert messages only and is not aplicable for making transactions.				Số ĐTDĐ/Mobile no. 01st:	Số tài khoản/ Account no.:	Số ĐTDĐ/Mobile no. 02 nd:	Số tài khoản/ Account no.:
Số ĐTDĐ/Mobile no. 01st:	Số tài khoản/ Account no.:						
Số ĐTDĐ/Mobile no. 02 nd:	Số tài khoản/ Account no.:						
☐ Dịch vụ Open Banking /Open Banking							
☐ Đăng ký dịch vụ/ Register service ☐ Điều chỉnh dịch vụ/ Amend service.	Gói dịch vụ/ Package service ☐ Gói truy vấn/ Query Package ☐ Gói Vàng/ Gold Package ☐ Gói Kim cương/ Diamond Package ☐ Gói VIP/ VIP Package ☐ Gói khác/ Others:..... Loại duyệt giao dịch/Approval type ☐ Một cấp duyệt giao dịch/ One Checker ☐ Duyệt giao dịch có kiểm soát nội bộ / Approved by Internal Checkers and Checker						
☐ Khóa dịch vụ/ Lock service ☐ Mở khóa dịch vụ/ Unlock service							
☐ Điều chỉnh thông tin người dùng/Amend Users: Tiêu chí/Criteria: A. Thay đổi thông tin người dùng/ Register service B. Hủy người dùng/ Delete Users C. Thêm người dùng/ Add Users							
Stt/ Or.	Tiêu chí Criteria	Phân quyền/ User's role	Thông tin người dùng/User's information				
1.		☐ Người quản trị hệ thống (mặc định)/ System Admin (default)	Họ tên/Full name: CMND/TCC/HC/ID card/PP no:.....				
2.		☐ Người quản trị hệ thống/ System Admin ☐ Người duyệt lệnh/ Checker ☐ Người kiểm soát nội bộ/Internal Checker ☐ Người tạo lệnh/ Maker	Họ tên/Full name: CMND/TCC/HC/ID card/PP no:..... Ngày kết thúc quyền/ Role expired on: Danh sách tài khoản/Account list: ☐ Tất cả tài khoản (bao gồm tài khoản hình thành trong tương lai)/All accounts ☐ Số tài khoản/Account no.:				

		 Hạn mức giao dịch (nếu khác hạn mức chung của Tổ chức)/ <i>Maximum amount per transaction:</i> Loại giao dịch/ <i>Transaction type:</i> ☐ Tất cả giao dịch/ <i>All transactions</i> ☐ Khác/ <i>Others:</i> ☐ Cấp lại mật khẩu/ <i>Reset password</i>	
Lưu ý/ Notes: - Người quản trị hệ thống và Người duyệt lệnh là người dùng bắt buộc phải khai báo phân quyền tại Ngân hàng/ <i>The system administrator and the checker are the ones who compulsorily register their role at the registered bank;</i> - Các phân quyền khác của Tổ chức, Người quản trị hệ thống có thể đăng ký và phân quyền trực tiếp trên ứng dụng Open Banking/ <i>The other authorizations of The system administrator and the checker can be created and granted directly through Open Banking service;</i> - Khách hàng đảm bảo việc thực hiện giao dịch bao gồm tối thiểu hai bước: khởi tạo, phê duyệt giao dịch và được thực hiện bởi tối thiểu hai người khác nhau/ <i>Clients must ensure that the transaction is proceeded with at least two steps: initialization and approval made by at least two different people.</i>			
☐ Dịch vụ Internet Banking/ Internet Banking service			
☐ Cấp lại mật khẩu/ Reset password	Tên truy cập/ <i>Username:</i> ☐ Mật khẩu đăng nhập/ <i>Login password</i> ☐ Mật khẩu giao dịch/ <i>Transaction password</i>		Tên truy cập/ <i>Username:</i> ☐ Mật khẩu đăng nhập/ <i>Login password</i> ☐ Mật khẩu giao dịch/ <i>Transaction password</i>
☐ Điều chỉnh dịch vụ/ Amend service	Gói dịch vụ/ Package service ☐ Gói truy vấn/ <i>Query Package</i> ☐ Gói Vàng/ <i>Gold Package</i> ☐ Gói Kim cương/ <i>Diamond Package</i> ☐ Gói khác/ <i>Others:</i>		
☐ Điều chỉnh thông tin người dùng/Amend Users: ☐ Thêm người dùng/ Add Users	☐ Người được quyền truy vấn/Authorized person ☐ Người khởi tạo giao dịch/Maker ☐ Đại diện theo pháp luật/ <i>Legal representative</i> Tên truy cập/ <i>Username:</i> ☐ Đại diện theo ủy quyền/ <i>Authorized representative</i> Tên truy cập/ <i>Username:</i> ☐ Kế toán trưởng/ <i>Chief accountant</i> Tên truy cập/ <i>Username:</i> ☐ Người phụ trách kế toán/ <i>Person in charge of accounting</i> Tên truy cập/ <i>Username:</i> ☐ Khác: Tên truy cập/ <i>Username:</i> Họ và tên/ <i>Full name:</i> Ngày sinh/ <i>Date of birth:</i> CMND/TCC/HC/ <i>ID card/PP no.:</i>	☐ Người phê duyệt giao dịch/Checker ☐ Duyệt 1 cấp/ <i>1 level check</i> ☐ Duyệt 2 cấp trở lên/ <i>Uper 2 level check</i> ☐ Đại diện theo pháp luật/ <i>Legal representative</i> Tên truy cập/ <i>Username:</i> ☐ Đại diện theo ủy quyền/ <i>Authorized representative</i> Tên truy cập/ <i>Username:</i> ☐ Kế toán trưởng/ <i>Chief accountant</i> Tên truy cập/ <i>Username:</i> ☐ Người phụ trách kế toán/ <i>Person in charge of accounting</i> Tên truy cập/ <i>Username:</i>	

..... Ngày cấp/ <i>Issue date</i> : Nơi cấp/ <i>Issue place</i> : Chức danh/ <i>Position</i> : Địa chỉ/ <i>Contact Address</i> : ĐTDĐ/ <i>Mobile no.</i> : Địa chỉ email/ <i>Email</i> : ☐ Hủy tên truy cập/ <i>Delete Username</i> :		☐ Hủy tên truy cập/ <i>Delete Username</i> :
☐ Khóa dịch vụ/ <i>Lock service</i> ☐ Mở khóa dịch vụ/ <i>Unlock service</i> ☐ Hủy dịch vụ/ <i>Cancel service</i>	Tên truy cập/ <i>Username</i> : Tên truy cập/ <i>Username</i> : Tên truy cập/ <i>Username</i> :	
<u>Lưu ý:</u> Khách hàng đảm bảo việc thực hiện giao dịch bao gồm tối thiểu hai bước: khởi tạo, phê duyệt giao dịch và được thực hiện bởi tối thiểu hai người khác nhau/ <i>Clients ensure the execution of the transaction involves a minimum of two steps: initialization, approval of the transaction and made by at least two different people.</i>		
☐ Dịch vụ Mobile banking/ <i>Mobile Banking service</i> ☐ Đăng ký dịch vụ/ <i>Register service</i> ☐ Cấp lại mật khẩu/ <i>Reset password</i> ☐ Thay đổi số điện thoại/ <i>Amend phone no.</i> ☐ Khóa dịch vụ / <i>Lock service</i> ☐ Mở khóa dịch vụ/ <i>Unlock service</i> ☐ Hủy dịch vụ/ <i>Cancel service</i>		
Số ĐTDĐ/ <i>Mobile no. 01st</i> :		Số tài khoản/ <i>Account no.</i> :
Số ĐTDĐ/ <i>Mobile no. 02 nd</i> :		Số tài khoản/ <i>Account no.</i> :
<u>Lưu ý:</u> Mobile Banking dành cho tổ chức chỉ nhận tin nhắn thay đổi số dư, không thực hiện được giao dịch tài chính/ <i>Mobile Banking for Corporate is supposed to receive alert messages only and is not aplicable for making transactions.</i>		

☐ THAY ĐỔI THÔNG TIN FATCA/ <i>CHANGES OF FATCA</i>	
Tổ chức có quyết định thành lập/Giấy phép đăng ký kinh doanh/Giấy phép đầu tư tại Hoa Kỳ không? (Nếu có, đề nghị điền mẫu W-9 và cung cấp Mã số thuế Hoa Kỳ tương ứng)/ <i>Is the Organization registered, licensed or incorporated in the U.S? (If yes, please complete form W-9).</i>	☐ Có/ <i>Yes</i> ☐ Không/ <i>No</i>
Tổ chức có được xem như một Định chế tài chính phi Hoa Kỳ theo quy định của FATCA không? (Nếu có, xin vui lòng cung cấp mã số GIIN , hoặc mẫu W-8BEN-E nếu không có mã số GIIN)/ <i>Is the Organization a non-US financial institution? (If yes, please provide GIIN, or complete form W-8BEN-E if a GIIN is not available).</i>	☐ Có/ <i>Yes</i> ☐ Không/ <i>No</i>
Tổ chức có nhà đầu tư/cổ đông là công dân Hoa Kỳ hoặc có dấu hiệu Hoa Kỳ (có nơi sinh tại Mỹ/địa chỉ gửi thư hoặc số điện thoại liên lạc tại Hoa Kỳ/lệnh định kỳ chuyển tiền vào một tài khoản mở tại Hoa Kỳ hay chuyển khoản từ một địa chỉ tại Hoa Kỳ/Giấy ủy quyền còn hiệu lực cho người có địa chỉ ở Hoa Kỳ/địa chỉ nhờ giữ hộ thư cá nhân tại Hoa Kỳ)? (Nếu có, đề nghị điền mẫu W-8BEN-E)/ <i>Does the organization have shareholder/investor is U.S. resident or U.S. indicators (U.S. place of birth/current U.S. mailing or residence address (including a U.S. post office box)/current U.S. telephone number/standing instructions to transfer funds to an account maintained in the U.S./currently effective power of attorney or signatory authority granted to a person with a U.S. address/ an “in-care-of” or “hold mail” address? (If yes, please complete form W-8BEN-E).</i>	☐ Có/ <i>Yes</i> ☐ Không/ <i>No</i>

☐ **THAY ĐỔI THÔNG TIN KHÁC / OTHER CHANGES**

Ghi chú:

- Quý khách hàng vui lòng điền đầy đủ tất cả các thông tin cần thay đổi theo nhu cầu tại các mục bên trên (Đánh dấu ☒ vào các nội dung thông tin cần thay đổi) và gạch chéo phần còn lại /*Please complete the changing information above (Put the ☒ to the information needed to be changed) and crossing of the rest.*
- CMND/TCC/HC là Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước/Hộ chiếu/ID card/PP no.
- ĐKDN/GPĐT/GPTL là Đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép đầu tư/Giấy phép thành lập/ Business registration certificate/ Investment licenses/Establishment license no.
- ĐTDĐ là Điện thoại di động/ Mobile no.

CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG/ CUSTOMER'S DECLARATION:

1. Thông tin thay đổi trên thay thế các thông tin đã đăng ký trước đây (nếu có)/ *The information of the above changes supersedes all former registered information (if any).*
2. Khi thay đổi các thông tin về tên tổ chức, người đại diện hợp pháp, Kế toán trưởng/người phụ trách kế toán, mẫu dấu...vui lòng gửi thêm bản sao các quyết định có chứng thực theo quy định về công chứng./ *When you want to change information related to organization's name, Lawful representative, Chief accountant/Person in charge of accounting, organization's stamp....please giving us copy of Decisions is certified by Public Notary.*
3. Chúng tôi cam kết hoàn toàn chịu mọi trách nhiệm về những thay đổi trong giấy đề nghị thay đổi này và không có bất cứ khiếu nại gì về sau/ *We shall be fully responsible for all contents of this application and commit will not have any complaint later.*
4. Chúng tôi xác nhận các thông tin nêu trên là đúng sự thật và chính xác/*We hereby certify that the information given above is true and accurate.*
5. Giấy đề nghị thay đổi thông tin này là một phần không thể tách rời với các hợp đồng, thỏa thuận khác liên quan đến việc mở và sử dụng tài khoản, dịch vụ tại Ngân hàng Nam Á/*This request for change of information is an integral part of the contract, agreement in opening, using accounts, services at Nam A Bank.*

Đề nghị Ngân hàng TMCP Nam Á điều chỉnh thông tin cho chúng tôi theo nội dung trên. Chúng tôi cam kết tuân thủ đúng quy định của Ngân hàng TMCP Nam Á và những quy định của pháp luật có liên quan về việc quản lý và sử dụng tài khoản

We request Nam A Bank to change our information as the above contents. We commit to strictly follow regulations of the law and of Nam A Bank on the management and use of accounts.

Ngày/Datetháng/monthnăm/year

Người đại diện hợp pháp/ Lawful representative

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu/Sign, write full name & stamp)

PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG/ FOR THE BANK ONLY

NGÂN HÀNG TMCP NAM Á – CN/PGD:.....

Địa chỉ:

Số Giấy chứng nhận đăng ký/*Registration certificate no.:*

Ngày cấp/*Issue date:*Nơi cấp/*Issue date:*

Số điện thoại/*Telephone no.:*..... Fax:.....

Chấp nhận thay đổi các thông tin về tài khoản nói trên kể từ ngày/*Approve the above changes from date*...../...../.....

NHÂN VIÊN TIẾP NHẬN HỒ SƠ/ Receipient (Ký, ghi rõ họ tên/ <i>Sign, write full name</i>)	GIAO DỊCH VIÊN /Teller (Ký, ghi rõ họ tên/ <i>Sign, write full name</i>)	KIỂM SOÁT VIÊN /Supervisor (Ký, ghi rõ họ tên/ <i>Sign, write full name</i>)	Ngày/<i>Date</i>....tháng/<i>month</i>....năm/<i>year</i> TRƯỞNG ĐƠN VỊ /Director (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu/ <i>Sign, write full name & stamp</i>)
---	--	--	--

Nếu có sự khác biệt giữa ngôn ngữ Tiếng Anh và Tiếng Việt thì ngôn ngữ Tiếng Việt được ưu tiên áp dụng/*If there are any differences between the English –language version and the Vietnamese-language version, the Vietnamese-language version shall be applied*